

Ngày 30/09/2025	5,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.4%	-5.1%	-56.9%

	Q3/25	
ROE	-0.5%	+/- YoY ▼ 4.9%

	Q3/25		
DT thuần	24.6	QoQ	YoY
		▼ 4.40	▼ 28.4
		▼ 15.1%	▼ 53.6%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	93.3	YoY
		▼ 53.7
		▼ 36.5%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	1.32	QoQ	YoY
		▼ 0.06	▼ 1.98
		▼ 4.0%	▼ 59.9%
	tỷ VNĐ		

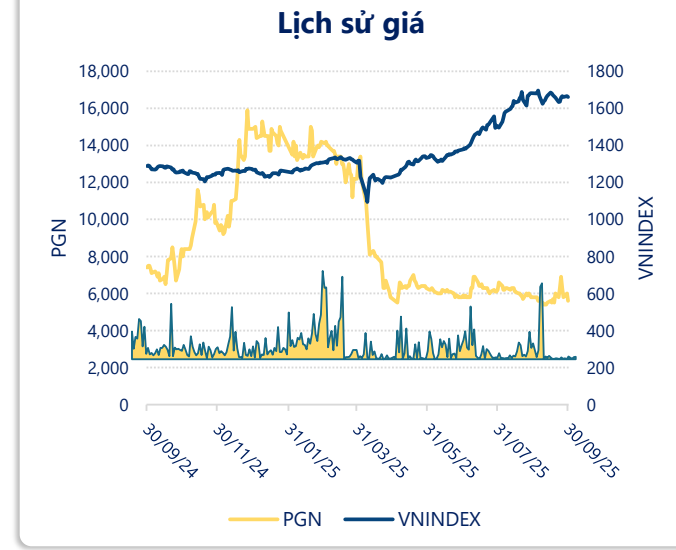
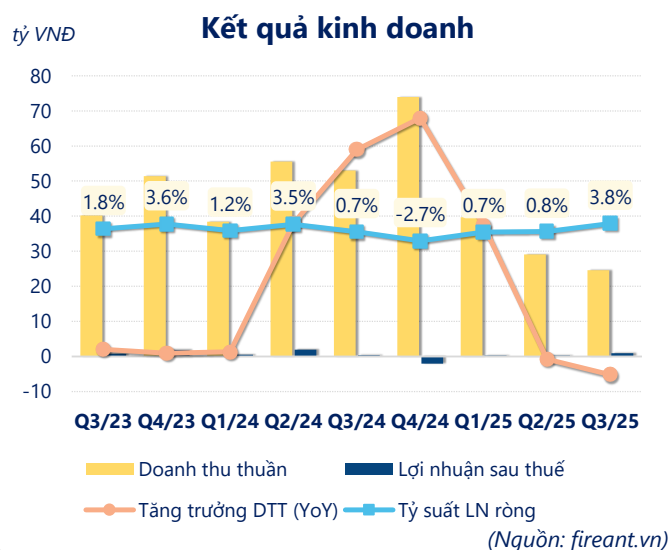
	9T 2025	
LN gộp	2.84	YoY
		▼ 9.06
		▼ 76.1%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	1.20	QoQ	YoY
		▲ 1.03	▲ 0.53
		▲ 608%	▲ 79.7%
	tỷ VNĐ		

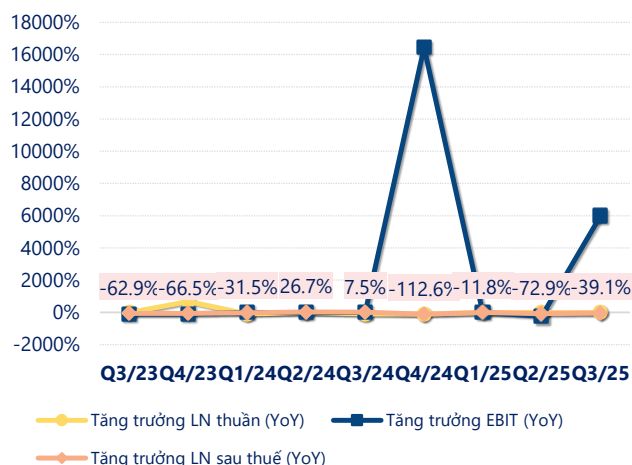
	9T 2025	
LN thuần	0.08	YoY
		▼ 4.14
		▼ 98.2%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	0.94	QoQ	YoY
		▲ 0.70	▲ 0.59
		▲ 293%	▲ 170%
	tỷ VNĐ		

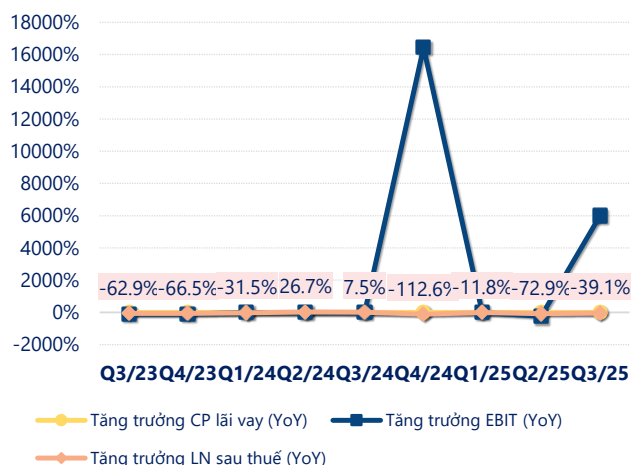
	9T 2025	
LN sau thuế	1.44	YoY
		▼ 1.35
		▼ 48.3%
	tỷ VNĐ	



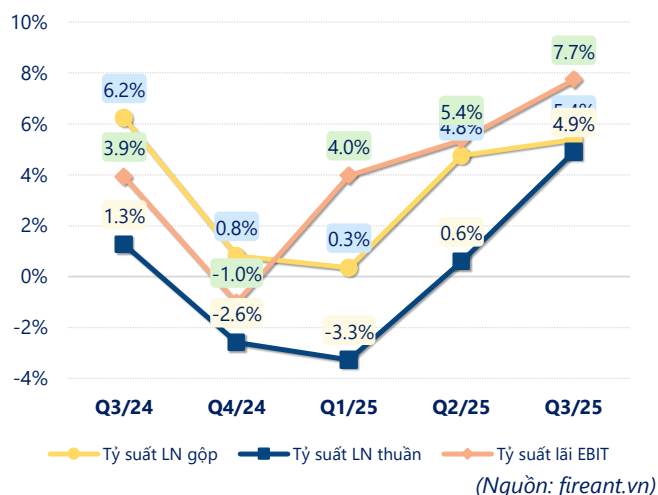
Tăng trưởng lợi nhuận



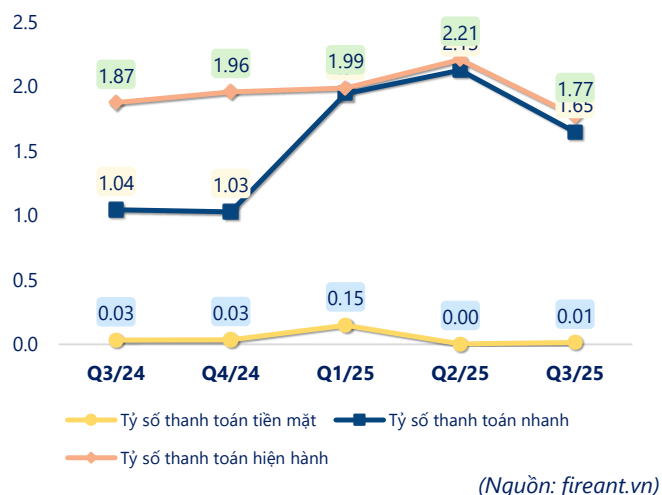
Tăng trưởng chi phí



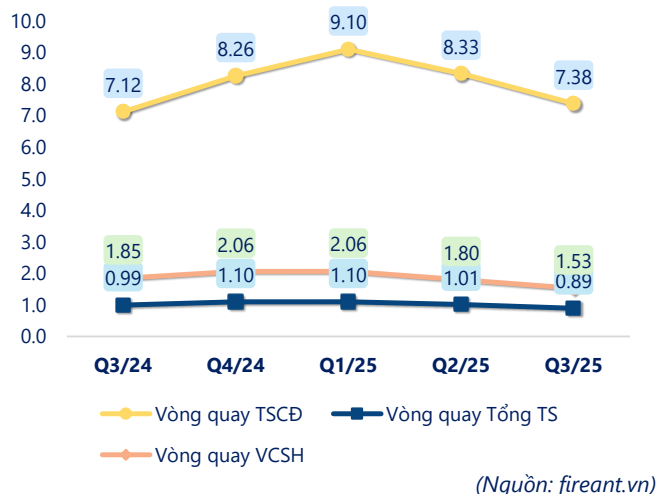
Tỷ suất lợi nhuận



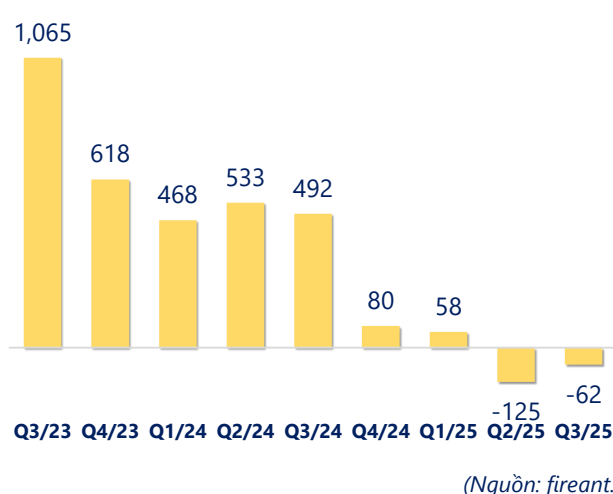
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	24.6	53.0	-53.6%	93.3	147	-36.5%
Giá vốn hàng bán	23.3	49.7	-53.2%	90.5	135	-33.0%
Lợi nhuận gộp	1.32	3.30	-59.9%	2.84	11.9	-76.1%
Doanh thu HĐTC	1.12	0.11	919%	1.81	0.57	220%
Chi phí TC	0.77	1.41	-45.6%	3.00	4.61	-35.1%
Chi phí lãi vay	0.77	1.41	-45.6%	3.00	4.61	-35.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.02	0.18	-90.9%	0.02	0.59	-96.0%
Chi phí QLDN	0.46	1.14	-59.8%	1.56	3.05	-48.9%
LN thuần từ HĐKD	1.20	0.67	79.7%	0.08	4.22	-98.2%
Lợi nhuận khác	-0.07	0.00		1.97	-0.26	851%
LN trước thuế	1.14	0.67	69.6%	2.04	3.96	-48.3%
Lợi nhuận sau thuế	0.94	0.35	170%	1.44	2.79	-48.3%
LNST của CĐ cty mẹ	0.94	0.35	170%	1.44	2.79	-48.3%

(Nguồn: fireant.vn)

